



**BÀI PHÁT BIỂU CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP HÀN QUỐC TẠI VIỆT NAM  
("KOCHAM")  
TẠI DIỄN ĐÀN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM THƯỜNG NIÊN 2018**

*Trình bày bởi  
Ông Ryu Hang Ha  
Chủ tịch*

Việt Nam và Hàn Quốc đã có những phát triển vượt bậc sau 26 năm kể từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao.

Về ngoại giao, quan hệ hai nước đã phát triển đến mức độ cao nhất, về kinh tế, Hàn Quốc đã trở thành nhà đầu tư số 1 của Việt Nam và đứng đầu về số lượng các công ty đầu tư<sup>1</sup>. Hàn Quốc là một trong những đối tác kinh tế lớn tại Việt Nam. Điều này có được là nhờ quan hệ hợp tác chặt chẽ với nhau như "láng giềng gần nhất" và cũng là "liên minh kinh tế".

Giờ đây, thời đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã bắt đầu với sự xuất hiện liên tục của các ngành công nghiệp mới. Đã đến lúc hai nước chúng ta chuẩn bị cho "Hợp tác Hàn Việt 2.0" phù hợp với khuôn khổ mới của Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

## **1. Phát triển nguồn nhân lực**

Sự khởi nguồn của ngành công nghiệp 4.0 xuất phát từ công nghệ và ý tưởng. Công nghệ và ý tưởng là những yếu tố được tạo nên từ bàn tay con người. Do đó, phát triển nguồn nhân lực<sup>2</sup> là chìa khóa của vấn đề.

Mặc dù Việt Nam đang phát triển nhanh chóng nhưng vẫn rất khó để bước vào thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 do đặc thù tập trung vào các ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động. Vì vậy, điều quan trọng vẫn là chính phủ phải có chính sách bồi dưỡng nguồn nhân lực kỹ thuật và chuyên môn cần thiết cho các ngành công nghiệp công nghệ cao, mặc dù việc này cần có thời gian và nguồn vốn.

Chuyển giao công nghệ cũng rất quan trọng, nhưng "công nghệ tiên tiến" nên được mạnh dạn đầu tư khi cần thiết. Nếu vẫn chỉ đơn thuần thu hút các công ty nước ngoài để giải quyết vấn đề này thì đây là một cách thức có nhiều hạn chế.

Các công ty phải có khả năng tuyển dụng được nhân lực kỹ thuật hoặc chuyên môn theo tiêu chuẩn của từng lĩnh vực cần thiết phù hợp với tình hình kinh doanh của mình. Để làm như vậy, các chứng chỉ được công nhận trên toàn quốc như hiện nay phải được chia nhỏ theo ngành và phân theo cấp bậc.

---

<sup>1</sup> \* Số lượng doanh nghiệp Hàn Quốc: khoảng 6.500 doanh nghiệp/Tổng giá trị đầu tư: 61,67 tỷ USD / Số dự án đầu tư: 6,957 dự án

\* Quy mô giao dịch thương mại : 63,9 tỷ USD (\*mục tiêu tới năm 2020 giao dịch thương mại giữa hai nước đạt 100 tỷ USD)

<sup>2</sup> \* Trong đánh giá về các quốc gia của Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF), Việt Nam vẫn là quốc gia còn nhiều yếu kém trong giáo dục, nhân lực, đổi mới, công nghệ

## **2. Thúc đẩy Hình thức đối tác công tư PPP (Private-Public Partnership) trong lĩnh vực hạ tầng**

Lĩnh vực phát triển đô thị thông minh, công nghệ thông tin, và cơ sở hạ tầng công cộng là lợi thế của Hàn Quốc, cũng sẽ là những lĩnh vực hợp tác nhiều tiềm năng.

Hình thức đối tác công tư PPP là phương thức thực hiện dự án trong đó các doanh nghiệp tư nhân có lợi nhuận từ việc đầu tư, xây dựng, bảo trì và vận hành cơ sở hạ tầng công cộng; trong khi chính phủ giảm thuế và hỗ trợ một phần về tài chính.

Để thúc đẩy đầu tư vào hình thức PPP, các nhà đầu tư cần được cho phép có nhiều lựa chọn khác nhau để huy động vốn đầu tư. Tuy nhiên, hiện nay, các quy định nghiêm ngặt<sup>3</sup> đã trở thành trở ngại cho việc đầu tư.

Trong Nghị định 63/2018/NĐ-CP sửa đổi quy định về PPP cũng có những khía cạnh tích cực như tinh giản các thủ tục hành chính cho các dự án PPP. Tuy nhiên điểm quan trọng nhất là "sự đảm bảo của chính phủ" đối với việc chia sẻ rủi ro giữa chính phủ và nhà đầu tư vẫn chưa được sửa đổi.

Do đó, việc hoàn thiện các cơ sở pháp lý để công nhận các phương thức huy động vốn khác nhau của doanh nghiệp tư nhân và "sự bảo đảm của chính phủ" để có thể giảm thiểu rủi ro của các nhà đầu tư có khả năng giúp các dự án PPP trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng sẽ được thực hiện tích cực hơn nữa.

## **3. Đề xuất xem xét lại giải thích quy định của cơ quan có thẩm quyền khi không công nhận miễn thuế nhập khẩu cho xuất khẩu tại chỗ**

Cuối cùng, tôi xin được đề nghị về việc xem xét lại giải thích quy định của cơ quan có thẩm quyền khi không công nhận miễn thuế nhập khẩu cho xuất khẩu tại chỗ ở Việt Nam.

Để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam và chuẩn bị cho thời đại cách mạng công nghiệp 4.0, việc nuôi dưỡng ngành công nghiệp phụ trợ và công nghiệp chế tạo là vô cùng cấp bách.

Vì vậy, xin vui lòng làm rõ căn cứ miễn thuế<sup>4</sup> đối với hoạt động xuất nhập khẩu theo hình thức On-the-spot export (Xuất khẩu tại chỗ), và xem xét lại việc giải thích quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền trong Thông tư số 134 ngày 1 tháng 9 năm 2016.

Vì thời gian không cho phép nên xin quý vị vui lòng tham khảo các tài liệu đính kèm.

Tôi xin kết thúc bài phát biểu của KOCHAM tại đây. Xin chân thành cảm ơn.

---

<sup>3</sup> \* Quy định hiện hành: Tổ chức phát hành trái phiếu phải có lợi nhuận trong năm trước thì mới được phát hành trái phiếu, và phải có tài sản an toàn (tiền mặt)

<sup>4</sup> \* Trước tháng 9 năm 2016, miễn thuế áp dụng khoản 4 điều 12 và khoản 4 điều 15 của nghị định số 87/2010/NĐ-CP

\* Với việc sửa đổi Nghị định 134/2016 /NĐ-CP, cơ quan có thẩm quyền tuyên bố rằng sau tháng 9 năm 2016, cơ sở miễn thuế đã không còn